

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC THỦY
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2021/HS-ST

Ngày: 12/11/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC THỦY - TỈNH HÒA BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- 1/ Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Hữu Ngà.
- 2/ Các Hội thẩm nhân dân: Vũ Xuân Hải, Nguyễn Thị Khánh.
- 3/ Ghi biên bản phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy.
- 4/ Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Trung Kiên, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình

Mở phiên toà công khai ngày 12/11/2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình, xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 15/2021/HSST ngày 26/4/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/QĐXXST-HS ngày 25/6/2021, đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: **NGUYỄN T**, sinh năm 1978; ĐKNKTT: Xóm 2, xã Lạc Vân, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: lao động tự do; Văn hoá phổ thông: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Bố là: Nguyễn Thanh Tùng; Mẹ là: Bùi Thị Đông;

Tiền sự: Không

Tiền án: 03 tiền án:

- Bản án Hình sự sơ thẩm số 46/2010/HS-ST ngày 01/9/2010 của Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù giam, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 điều 194 của BLHS 1999;

- Bản án Hình sự sơ thẩm số 09/2012/HS-ST ngày 20/7/2012 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 điều 138 BLHS 1999;

- Bản án Hình sự sơ thẩm số 04/2019/HSST ngày 15/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, Hòa Bình xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 điều 173 BLHS.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/01/2021 đến nay (Hiện đang giam tại Trại tạm giam tỉnh Hòa Bình): có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **NGUYỄN T2**, sinh năm 2000 (tên gọi khác: không); ĐKNKTT: Thôn 2, xã Phú Sơn, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: lao động tự do; Văn hoá phổ thông: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Bố là: Nguyễn Thanh Tâm; Mẹ là: Vũ Thị Thoa.

Tiền sự: Không;

Tiền án: 01 tiền án:

- Bản án Hình sự sơ thẩm số 80/2018/HS-ST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xử phạt 16 tháng tù về tội: Cố ý làm hư hỏng tài sản và tội hủy hoại tài sản”, theo khoản 1 điều 178 BLHS.

*Nhân thân: Ngày 09/02/2018, bị bản án hình sự sơ thẩm số 11/2018/HS-ST ngày 09/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, Ninh Bình xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ, về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 điều 173 BLHS (Do khi phạm tội, bị cáo chưa đủ 18 tuổi, nên không bị coi là có tiền án).

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2021 đến nay (Hiện đang giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lạc Thủy): có mặt tại phiên tòa.

NGƯỜI BỊ HẠI: Bưu điện tỉnh Hòa Bình; Địa chỉ: phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình;

Người đại diện theo ủy quyền: bà Nguyễn Thị Hội – Giám đốc Bưu điện huyện Lạc Thủy (Vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xử vắng mặt).

NGƯỜI CÓ QUYỀN LỢI VÀ NGHĨA VỤ LIÊN QUAN:

1/ Bùi Văn Tiến, sinh năm 1990; Địa chỉ: Phố Bắc Sơn, thị trấn Nho Quan, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

2/ Phạm Đức Thuận, sinh năm 1984; Địa chỉ: Xóm 3, xã Lạc Vân, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

{1} Ngày 15/01/2021, Nguyễn T2 và Nguyễn T rủ nhau lên huyện Lạc Thủy, Hòa Bình để trộm cắp tài sản lấy tiền chi tiêu cá nhân. Các bị cáo gọi xe Taxi do anh

Bùi Văn Tiến điều khiển để đi. Do không biết mục đích của các bị cáo nên anh Tiến đã lái Ta xi chở các bị cáo đi.

Khoảng 02 giờ 15 ngày 15/01/2021, khi đến Bưu điện Lạc Long (Thị trấn Chi Nê, Lạc Thủy, Hòa Bình), Nguyễn T bảo anh Tiến dừng xe chờ ở ngoài đường còn bản thân cầm theo kìm còng lực (Do bị cáo chuẩn bị từ trước) đi vào điểm bưu điện văn hóa để trộm. Lúc này **Nguyễn Văn Tuấn ngồi trên xe cảnh giới và giúp sức. Nguyễn T dùng kìm cắt ổ khóa, then cài cửa, đột nhập vào điểm Bưu điện văn hóa trộm được các tài sản sau:**

- 01 bộ vi tính (Gồm: màn hình, ổ CPU, bàn phím, chuột vi tính);
- 01 máy in nhãn hiệu CANON 2900;
- 13 chai dầu ăn nhãn hiệu dầu hướng dương Sloboda (Trong đó có 10 chai loại 1 lít, 03 chai loại 2 lít);
- **02 can nước xả vải Polarbear loại 1,92 lít;**
- 01 can nước rửa chén nhãn hiệu Polar bear loại 3,6 kg;
- 01 giỏ nhựa màu vàng.

Sau khi trộm cắp xong, các bị cáo đưa tài sản trộm cắp lên xe ô tô, nói dối anh Tiến đó là tài sản bố vợ gửi đem về quê và yêu cầu anh Tiến đưa các bị cáo về Nho Quan.

Sau khi về Nho Quan, các bị cáo đã bán 06 chai dầu ăn loại 1 lít, 03 chai dầu ăn loại 2 lít, 01 can nước xả vải Polarbar loại 1,92 lít cho người không quen biết được 400.000 đồng và đã chi tiêu hết. Số tài sản còn lại đem cất giấu.

Ngày 15/01/2021, do nghi ngờ Nguyễn T và Nguyễn Văn Tuấn trộm cắp tài sản, nên lái xe Ta xi Bùi Văn Tiến đã chủ động đến cơ quan Công an tố giác tội phạm. Cùng ngày 15/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Thủy đã bắt giữ Nguyễn T. Ngày 25/01/2021, Nguyễn Văn Tuấn ra đầu thú hành vi phạm tội của mình.

{2} Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự khẳng định tổng tài sản các bị cáo trộm cắp nêu trên có tổng trị giá 6.258.000 đồng. Ổ khóa và then cài cửa các bị cáo cắt phá trị giá 30.000 đồng.

{3} Cơ quan điều tra đã thu hồi, trả lại bị hại bộ vi tính, 01 máy in, 04 chai dầu ăn hướng dương Sloboda loại 1 lít, 01 can nước xả vải Polar bear loại 1,92 lít, 01 chai nước rửa chén hiệu Polar bear loại 3,6 kg và 01 giỏ nhựa màu vàng trả lại chủ sở hữu. Đối với số tài sản còn lại không thu hồi được còng với ổ khóa, then cài cửa bị cắt phá và một số thiệt hại khác cơ quan bưu điện yêu cầu các bị cáo bồi thường 1.039.000 đồng. Các bị cáo chấp nhận và đã tự giác bồi thường toàn bộ cho

Bưu điện. Bưu điện tỉnh Hòa Bình không đề nghị giải quyết lại phần trách nhiệm dân sự.

{4} Cáo trạng số 14/CT-VKSLT ngày 23/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”. Trong đó truy tố Nguyễn T theo điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS; Truy tố Nguyễn T2 theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

{5} Tại phiên tòa sơ thẩm, Đại diện Viện Kiểm sát, người tham gia tố tụng có ý kiến như sau:

5.1. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Các điều 17, 38, 58 BLHS, xử phạt Nguyễn T từ 30 đến 36 tháng tù.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 điều 52; các điều 17, 38, 58 BLHS, xử phạt Nguyễn Văn Tuấn từ 18 đến 24 tháng tù.

Đề nghị các điều 46, 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu, phát mại, sung công chiếc điện thoại di động hiệu ITEL thu của bị cáo Nguyễn T; đối với các tang vật còn lại không còn giá trị sử dụng, nên đề nghị tịch thu, hủy bỏ.

5.2. Các bị cáo **khai nhận** toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân phù hợp với các tài liệu, chứng cứ phản án trong hồ vụ án, lời khai của người tham gia tố tụng khác. Thừa nhận đã cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của Bưu điện tỉnh Hòa Bình như Cáo trạng đã quy kết ở trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{6} Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra và Viện Kiểm sát đã áp dụng các quy định của pháp luật Hình sự, pháp luật tố tụng Hình sự theo quy định chung đối với các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Bản thân các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

{7} Nguyễn T và Nguyễn T2 là những người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã lén lút chiếm đoạt tài sản trị giá 6.258.000 đồng của Bưu điện tỉnh Hòa Bình là phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm hại quyền sở hữu về tài sản của công dân; nên phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự. Xét tính chất của vụ án, nhân thân của bị cáo thấy cần xử phạt tù giam để đảm bảo mục đích giáo dục, phòng ngừa tội phạm.

Cá thể hóa hình phạt, thấy rằng: Nguyễn T đã có 03 tiền án, đã tái phạm chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội, nên thuộc tình tiết tăng nặng định khung “Tái phạm nguy hiểm”, quy định tại điểm g khoản 2 điều 173 BLHS. Nguyễn Văn Tuấn đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này thuộc tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 BLHS. Xét tính chất của tội phạm, nhân thân của các bị cáo thấy cần áp dụng hình phạt tù giam và buộc Nguyễn T chịu trách nhiệm hình sự nặng hơn so với Nguyễn Văn Tuấn nhằm đảm bảo mục đích giáo dục, phòng ngừa tội phạm.

{8} Khi lượng hình cũng xét các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, đã tự giác khắc phục toàn bộ; Nguyễn T có cha đẻ tham gia quân đội nhân dân Việt Nam, có thành tích xuất sắc, được tặng thưởng huân huy chương. Nguyễn Văn Tuấn tự giác ra đầu thú và có thân nhân là người có công với cách mạng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để áp dụng theo quy định chung.

{9} Nguyễn T cắt phá ổ khóa, then cài cửa của điểm bưu điện văn hóa Lạc Long, gây thiệt hại 30.000 đồng. Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát xác định hành vi đó không cấu thành tội hủy hoại tài sản là chính xác. Các bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại này, nay không đề cập lại

{10} Anh Bùi Văn Tiến (Lái Taxi) vô tình chở các bị cáo vào Chi Nê, Lạc Thủy, Hòa Bình. Sau khi phát hiện các bị cáo có dấu hiệu phạm tội đã đến cơ quan điều tra tố giác. Anh Phạm Đức Thuận cho các bị cáo gửi tài sản nhưng không biết đó là tài sản trộm cắp mà có. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện Kiểm sát xác định anh Tiến, anh Thuận không phạm tội, nên không đề cập xử lý, do đó không đề cập.

{11} Về trách nhiệm dân sự: Thiệt hại đã được khắc phục toàn bộ. Bưu điện tỉnh Hòa Bình không đề nghị giải quyết lại, nên không đề cập.

{12} Về vật chứng: Điện thoại di động hiệu ITEL thu được của Nguyễn T là tài sản được dùng vào mục đích phạm tội, nên tịch thu, phát mại, sung công; Các tang vật còn lại không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu, hủy bỏ.

{13} Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ: Điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm b, h, s khoản 1; khoản 2 điều 51; Các điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn T 30 (Ba mươi) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tính từ ngày 15/01/2021.

2/ Căn cứ: khoản 1 điều 173; các điểm b, h, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 điều 52; Các điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn Tuấn 18 (Mười tám) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tính từ ngày 25/01/2021;

3/ **Áp dụng:** các điều 46, 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu, phát mại, sung công chiếc điện thoại di động hiệu ITEL thu của bị cáo Nguyễn T. Tịch thu, hủy bỏ các tang vật còn lại của vụ án (Đang lưu giữ tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình, theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/4/2021 với Công an huyện).

4/Áp dụng điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc Nguyễn T, Nguyễn Văn Tuấn, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, Bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận kết quả xét xử sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND huyện, VKSND tỉnh;
- STP tỉnh HB;
- CA huyện Lạc Thủy;
- CCTHADS;
- Bị cáo, Bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu HS+LT.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Chủ tọa phiên tòa